UBND TỈNH KON TUM **SỞ TƯ PHÁP**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /BC-STP	*Kon Tum, ngày tháng 8 năm 2017*

BÁO CÁO

"Việc thực hiện các quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; tình hình tổ chức, hoạt động của cơ quan Sở Tư pháp năm 2017".

Theo Kế hoạch số 351/KH-SNV ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum kiểm tra thực hiện các quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; tình hình tổ chức, hoạt động của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện năm 2017. Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; tình hình tổ chức, hoạt động của đơn vị và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở trong 6 tháng đầu năm 2017, như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG ĐƠN VỊ:

Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND), có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý Nhà nước về công tác xây dựng và thi hành pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát thủ tục hành chính; pháp chế; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; hộ tịch; quốc tịch; chứng thực; nuôi con nuôi; lý lịch tư pháp; bồi thường nhà nước; trợ giúp pháp lý; luật sư; tư vấn pháp luật; công chứng; giám định tư pháp; bán đấu giá tài sản; trọng tài thương mại; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Về cơ cấu tổ chức: Sở Tư pháp gồm có Giám đốc, 03 Phó Giám đốc Sở; Có 08 tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ; 04 tổ chức sự nghiệp thuộc Sở, cụ thể:

+ Các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ, gồm có 08 tổ chức: Văn phòng Sở; Thanh tra Sở; Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật; Phòng Xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; Phòng Hành chính tư pháp; Phòng Bổ trợ tư pháp; Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính; Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật.

+ Các tổ chức sự nghiệp thuộc Sở, gồm có 04 đơn vị: Phòng công chứng số 1, Phòng Công chứng số 2, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh, Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản.

- Về số lượng biên chế được UBND tỉnh giao: Tổng số có 53 biên chế *(trong đó 30 biên chế hành chính, 23 biên chế sự nghiệp)*;

- Biên chế hành chính hiện nay đã sử dụng 27/30 biên chế [1]

- Biên chế đơn vị sự nghiệp hiện nay đã sử dụng 15/23 biên chế [2]

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền trong lĩnh vực quản lý tổ chức bộ máy, biến chế của Sở Tư pháp *(theo Quyết định 06/2015/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh)*

1.1. Việc thành lập, kiện toàn, sát nhập, chia tách giải thể các đơn vị trực thuộc. Việc sử dụng phân bổ biên chế công chức, biên chế sự nghiệp, chỉ tiêu hợp đồng lao động 68 theo thẩm quyền.

(Có biểu mẫu tổng hợp kèm theo cùng báo cáo này)

1.2. Việc ban hành quy chế làm việc của cơ quan.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của liên bộ Bộ Tư pháp - Bộ Nội vụ, UBND tỉnh Kon Tum đã ban hành các Quyết định: 1) Quyết định số 24/2015/QĐ-UBND ngày 27/5/2015 về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum; 2) Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 29/6/2015 về việc thành lập các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum[3].

1.3. Việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc và trực thuộc.

Theo đó, Giám đốc Sở Tư pháp đã ban hành 11 Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở và các tổ chức sự nghiệp thuộc Sở[4].

---

[1] Lý do 02 biên chế chưa sử dụng: Giám đốc Sở điều chuyển 01 đồng chí Trưởng Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật sang giữ chức Giám đốc Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh; 01 Chuyên viên Phòng Quản lý XLVPH&TDTHPL sang Viên chức làm việc tại Phòng Công chứng số 2; 01 trường hợp vừa mới nghỉ hưu hưởng chế độ BHXH vào đầu tháng 7 năm 2017. Đồng thời, hiện nay Sở cũng đã tổ chức đăng ký thi tuyển công chức đối với 02 vị trí *(01 vị trí phòng KSTTHC, 01 vị trí Phòng QLXLVPHC&TDTHPL)*.

[2] Lý do 08 biên chế chưa sử dụng: Đang xây dựng kế hoạch xét tuyển.

[3] Gồm có 08 phòng tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ; 04 tổ chức đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở (Văn phòng Sở; Thanh tra Sở; Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật; Phòng Xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; Phòng Hành chính tư pháp; Phòng Bổ trợ tư pháp; Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính; Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật); Trung tâm dịch vụ BĐGTS tỉnh, Phòng Công chứng số 1, Phòng Công chứng số 2.

[4] Quyết định số 54/QĐ-STP ngày 01/7/2015 Quy định chức năng, nhiệm vụ của Phòng Xây dựng và kiểm tra VBQPPL; Quyết định sô 55/QĐ-STP ngày 01/7/2015 Quy định chức năng, nhiệm vụ của Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL; Quyết định số 56/QĐ-STP ngày 01/7/2017 Quy định chức năng, nhiệm vụ của Phòng Phổ biến, giáo bdục pháp luật; Quyết định số 57/QĐ-STP ngày 01/7/2015 Quy định chức năng, nhiệm vụ của Phòng Bổ Trợ Tư pháp; Quyết định số 58/QĐ-STP ngày 01/7/2015 Quy định chức năng, nhiệm vụ của Phòng Hành chính Tư pháp; Quyết định số 59/QĐ-STP ngày 01/7/2015 Quy định chức năng, nhiệm vụ của Phòng Kiểm soát Thủ tục hành chính; Quyết định số 60/QĐ-STP ngày 01/7/2015 Quy định chức năng, nhiệm vụ của Văn Phòng Sở; Quyết định số 81/QĐ-STP ngày 20/7/2015 Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Thanh Tra Sở; Quyết định số 77/QĐ-STP ngày 15/8/2017 Quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn Phòng Công chứng số 1; Quyết định số 78/QĐ-STP ngày 15/8/2017 Quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn Phòng Công chứng số 2; Quyết định số 79/QĐ-STP ngày 15/8/2017 Quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn Trung tâm DVBĐGTS tỉnh.

2. Tình hình tổ chức hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2.1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát hệ thống hóa VBQPPL, xây dựng CSDLQG về pháp luật, công tác pháp chế, hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp.

a) Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL).

- Cấp tỉnh đã ban hành: 25 VBQPPL.

- Cấp huyện đã ban hành: 35 VBQPPL.

b) Công tác thẩm định, tham gia văn bản.

- Thẩm định văn bản.

+ Sở Tư pháp thẩm định: 55 văn bản.

+ Cấp huyện thẩm định: 43 văn bản.

- Tham gia văn bản: Sở Tư pháp tham gia góp ý 41 văn bản theo đề nghị của các Sở, ngàn;, tham gia góp ý xây dựng đối với 25 VBQPPL .

c) Công tác kiểm tra văn bản QPPL.

- Công tác tự kiểm tra: Giúp HĐND, UBND các cấp trong tỉnh tự kiểm tra VBQPPL đã chủ động, thường xuyên thực hiện công tác này đối với tất cả các VBQPPL đã ban hành theo đúng trình tự, thủ tục, nội dung được quy định tại Nghị định 34/2016/NĐ-CP. Qua tự kiểm tra chưa phát hiện văn bản nào trái pháp luật.

- Kiểm tra theo thẩm quyền:

+ Cấp tỉnh: Đã tiến hành kiểm tra 46 VBQPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành. Qua kiểm tra phát hiện 03 văn bản có dấu hiệu trái pháp luật[5]

+ Cấp huyện: Phòng Tư pháp các huyện, thành phố tiến hành kiểm tra 70 VBQPPL. Qua kiểm tra chưa phát hiện văn bản nào trái pháp luật.

d) Công tác rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật VBQPPL.

- Rà soát thường xuyên:

+ Đối với cấp tỉnh: Kết quả rà soát: 28 VBQPPL vẫn còn hiệu lực thi hành.

+ Đối với cấp huyện: Kết quả rà soát: 43 VBQPPL vẫn còn hiệu lực thi hành.

+ Đối với cấp xã: 70 VBQPPL vẫn còn hiệu lực thi hành

- Công bố danh mục VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ một phần năm 2016; VBQPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trước ngày 01/01/2016 nhưng chưa được công bố theo quy định; Trình UBND tỉnh công bố văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu

[5] Cơ quan ban hành văn bản đã xử lý 02 văn bản; đang tiến hành xử lý 01 văn bản

lực trong năm 2016, gồm có 01 văn bản *(Quyết định số 62/QĐ- UBND ngày 25/01/2017 của UBND tỉnh Kon Tum)*; Theo đó, văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực một phần năm 2016 gồm 12 văn bản *(gồm 05 NQ HĐND tỉnh, 07 QĐ UBND tỉnh)*; Văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ năm 2016 là 84 văn bản *(27 NQ HĐND tỉnh, 57 QĐ UBND tỉnh)*; Văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ trước ngày 01/01/2016 nhưng chưa được công bố là 14 văn bản *(09 NQ HĐND tỉnh, 05 QĐ UBND tỉnh).*

đ) Công tác cập nhật văn bản quy phạm pháp luật trên CSDLQG.

Đã tiến hành cập nhật 35 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành trong những năm trước đây và từ đầu năm 2017 đến nay. Việc trích xuất CSDLQG về Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp đã được thực hiện theo đúng quy định.

e) Công tác pháp chế, hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp

Hiện nay, toàn tỉnh còn 02 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh có Phòng pháp chế[6]. Các cơ quan, đơn vị khác (*trong số các đơn vị phải thành lập Phòng Pháp chế theo quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP*) đã sáp nhập Phòng Pháp chế với Phòng chuyên môn khác theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành và Bộ Nội vụ[7]; 05/19 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh đã bố trí cán bộ kiêm nhiệm làm công tác pháp chế[8]. Hầu hết cán bộ pháp chế của các cơ quan chuyên môn đều có trình độ đại học luật, kinh tế, khoa học xã hội…nhiều người đã có cả bằng đại học luật và chuyên ngành khác[9].

Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác pháp chế[10]; Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh[11]. Trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh đã hướng dẫn các sở, ngành, doanh nghiệp nhà nước tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của công tác pháp chế, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định. Đã tổ chức 01 lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ những người làm công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh. Thực hiện việc thống kê tình hình tổ chức và đội ngũ những người làm công tác pháp chế theo yêu cầu của Bộ Tư pháp[12].

2.2. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) và hòa giải ở cơ sở.

a) Công tác PBGDPL: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 648/KH-UBND ngày 13/3/2017 về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, xây dựng và thực hiện hương ước,

---

[6] Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Y tế.

[7] Có nhiều cơ quan giải thể Phòng pháp chế và giao nhiệm vụ pháp chế cho các phòng chuyên môn thực hiện.

[8] Sở Ngoại vụ; Sở Tư pháp; Thanh tra tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; Ban Dân tộc.

[9] Có 25 người làm công tác pháp chế, trong đó có 03 người làm công tác pháp chế chuyên trách, 22 người kiêm nhiệm, có 08 người có trình độ đại học luật trở lên, 17 người có trình độ đại học chuyên ngành khác.

[10] Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 25/01/2017 của UBND tỉnh.

[11] Kế hoạch số 1659/KH-UBND ngày 27/6/2017 của UBND tỉnh.

[12] Công văn số 1566/UBND-NC ngày 19/6/2017 của UBND tỉnh.

quy ước trên địa bàn tỉnh năm 2017; Công văn số 565/UBND-NC ngày 07/3/2017 góp ý dự thảo quyết định ban hành chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021.

Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch của Trung ương và địa phương đối với công tác PBGDPL. Trong 6 tháng đầu năm đơn vị đã tổ chức giới thiệu, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến tình hình chính trị, kinh tế, xã hội cũng như cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến đời sống, sinh hoạt của nhân dân, như: Luật tiếp cận thông tin, Luật đấu giá tài sản, Luật trẻ em, Luật điều ước quốc tế, Luật dược năm 2016, Luật báo chí năm 2016, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016, Luật tín ngưỡng, tôn giáo… thông qua các hình thức như: Biên soạn, in ấn, phát hành các loại tài liệu PBGDPL dưới dạng đề cương, dưới thiệu giới dạng tin, bài viết trên chuyên trang "Đời sống và pháp luật" của Báo Kon Tum, trên thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật đã phát hành 3.300 cuốn, tập san tư pháp đã phát hành 1.600 cuốn và phổ biến qua trang thông tin điện tử của Sở …

b) Công tác tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL: Tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL ban hành Kế hoạch số 36/KH-HĐPH ngày 17/3/2017 về hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL năm 2017; Hiện nay, trên địa bàn toàn tỉnh có 203 báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, 186 báo cáo viên pháp luật cấp huyện, 1.457 tuyên truyền viên pháp luật cấp xã.

c) Công tác hòa giải cơ sở: Tham mưu UBND tỉnh ban hành báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Luật hòa giải cơ sở trên địa bàn tỉnh; Công văn số 877/UBND-NC ngày 03/4/2017 về thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở năm 2017; Tiếp tục đẩy mạnh công tác hòa giải ở cơ sở theo kế hoạch số 2921/KH-UBND ngày 16/12/2013 của UBND tỉnh về tổ chức thi hành Luật hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 01/2014/CT-UBND ngày 24/01/2014 của UBND tỉnh về tăng cường công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh và các văn bản có liên quan. Hiện nay, toàn tỉnh có 856 tổ hòa giải với 5.470 hòa giải viên.

d) Công tác quản lý xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; Tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 8751/UBND-NC ngày 03/4/2017 về tăng cường quản lý về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; Tiếp tục hướng dẫn các ngành, địa phương tăng cường quản lý xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước theo Nghị quyết số 21/2000/NQ-HĐ ngày 19/5/2000 của HĐND tỉnh ban hành bản quy định cụ thể về quản lý Nhà nước và định hướng nội dung; trình tự, thủ tục xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của thôn, làng, tổ dân phố, cụm dân cư trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 18/2001/CT-UB ngày 29/10/2001 của UBND tỉnh về đẩy mạnh công tác xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của thôn, làng, tổ dân phố, cụm dân cư trên địa bàn tỉnh và các văn bản có liên quan.

e) Công tác xây dựng, khai thác, quản lý tủ sách pháp luật: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 874/UBND-NC ngày 03/4/2017 về nâng cao hiệu quảe xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật.; Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các ngành, địa phương trong việc xây dựng, quản lý và khai thác Tủ

sách pháp luật theo Chỉ thị số 06/2011/CT-UBND ngày 01/7/2011 của UBND tỉnh về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật trên địa bàn tỉnh.

2.3. Công tác hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, chứng thực, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước.

a) Công tác hộ tịch: Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra các địa phương về công tác đăng ký và quản lý hộ tịch; Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1644/KH-UBND ngày 26/6/2017 về triển khai thực hiện chương trình hành động quốc gia về đăng ký và quản lý hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Kết quả đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm, cụ thể:

- Đăng ký khai sinh cho 5.992 trường hợp[13].

- Đăng ký khai tử cho 1.065 trường hợp[14].

- Đăng ký kết hôn cho 1.937 trường hợp[15]

b) Công tác quốc tịch, nuôi con nuôi:

- Công tác quốc tịch: Phối hợp Sở Ngoại vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 28/3/2017 thực hiện thỏa thuận về việc giải quyết vấn đề di cư tự do và kết hôn không giá thú trong vùng biên giới hai nước CHXHCN Việt Nam và nước CHDCND Lào đã được gia hạn hiệu lực đến ngày 14/01/2019 trên địa bàn tỉnh; Tiếp tục thực hiện các công việc liên quan đến Kế hoạch số 3124/KH-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh về việc rà soát, đánh giá việc giải quyết vấn đề Quốc tịch, hộ tịch của trẻ em là con công dân Việt Nam với người nước ngoài đang cư trú trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 3123/KH-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Kon Tum về việc triển khai Tiểu Đề án "Giải quyết các vấn đề về quốc tịch, hộ tịch, hộ khẩu và các giấy tờ tùy thân khác cho người di cư tự do từ Campuchia trở về nước.

- Công tác nuôi con nuôi: Thụ lý 05 trường hợp nhận nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài, hiện nay đã giải quyết 02 trường hợp *(còn 03 trường hợp đang giải quyết)*.

c) Công tác chứng thực: Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/5/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch[16]. Bên cạnh đó, Sở Tư pháp thường xuyên hướng dẫn giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện công tác chứng thực của UBND cấp huyện và cấp xã.

d) Công tác lý lịch tư pháp (LLTP): Tổng số thụ lý hồ sơ 462 trường hợp yêu cầu cấp phiếu LLTP; Đã thực hiện cấp phiếu cho 413 trường hợp; Tiếp nhận, xử lý và phân loại 937 trường hợp thông tin LLTP; Đã lập 187 hồ sơ

---

[13] Trong đó có 04 trường hợp có yếu tố nước ngoài.

[14] Trong đó có 01 trường hợp có yếu tố nước ngoài.

[15] Trong đó có 11 trường hợp có yếu tố nước ngoài *(Huyện Đăk Tô, Đăk Hà, Thành phố Kon Tum).*

[16] Trong 6 tháng đầu năm, phòng Tư pháp các huyện, thành phố đã thực hiện được 101.306 chứng thực bản sao, với 97.856 số việc chứng thực.

LLTP; Cung cấp thông tin LLTP cho Trung tâm LLTP quốc gia 610 thông tin và Sở Tư pháp các tỉnh 46 thông tin. Đến nay, việc cấp phiếu LLTP qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp phiếu LLTP trực tuyến vẫn đang được Sở Tư pháp triển khai thực hiện có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của tổ chức, công dân.

e) Công tác giao dịch bảo đảm: Phối hợp với Sở Tài Nguyên và Môi trường tổ chức Hội nghị Phổ biến, tập huấn các quy định của pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm.

f) Công tác bồi thường nhà nước: Trình UBND tỉnh triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về công tác bồi thường nhà nước năm 2017 *(tại Tờ trình số 11/TTr-STP ngày 08/02/2017, tuy nhiên đến nay UBND tỉnh chưa ban hành).*

2.4. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC), theo dõi thi hành pháp luật.

a) Công tác Quản lý xử lý vi phạm hành chính.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành:1) Kế hoạch 1416/KH-UBND ngày 2/6/2017 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2017; 2) Quyết định số 50/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 về việc ban hành quy chế phối hợp trong quản lý Nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Kết quả công tác xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm: Có 7.707 vụ việc vi phạm hành chính phát hiện. Kết quả xử phạt 7.299 vụ việc; Số vụ có dấu hiệu tội phạm, được chuyển để truy cứu trách nhiệm hình sự là 35 vụ; Có 7.474 đối tượng bị xử phạt. Tổng số tiền phạt thu được là 7.034.823.978 đồng.

b) Công tác theo dõi thi hành pháp luật: Trình UBND tỉnh ban hành: 1) Ban hành kế hoạch số 639/KH-UBND ngày 13/3/2017 của UBND tỉnh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2017 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; 2) Kế hoạch số 644/KH-UBND ngày 13/3/2017 của UBND tỉnh theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp; Kế hoạch số 1383/KH-UBND ngày 30/5/2017 của UBND tỉnh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất năm 2017 trên địa bàn tỉnh để triển khai công tác theo dõi thi hành pháp luật theo Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Thông tư số 14/2014/TT-BTP.

2.5. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC).

a) Công tác tham gia ý kiến và đánh giá tác động về TTHC: Trong 6 tháng đầu năm, Sở Tư pháp không nhận được ý kiến đề nghị tham gia đánh giá tác động về quy định thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh.

b) Công bố, công khai thủ tục hành chính: Đến thời điểm hiện nay, đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 07 Quyết định công bố mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế 909 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở: Xây dựng; Giao Thông vận tải; Kế hoạch và Đầu tư; Tư pháp; Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh;

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*trong đó: ban hành mới 448 TTHC; sửa đổi, bổ sung, thay thế 02 TTHC và bãi bỏ 459 TTHC*).

c) Tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị TTHC: Duy trì cơ chế tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về quy định thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định 20/2008/NĐ-CP, ngày 14/02/2008 của Chính phủ và Quyết định số 53/2013/QĐ-UBND ngày 27/12/2013 của UBND tỉnh. Trong 6 tháng đầu năm trên địa bàn không tiếp nhận phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính.

d) Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC: Đã cập nhật 909 TTHC và một số văn bản có liên quan vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; Báo cáo về tình hình, kết quả công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh 6 tháng, năm vào hệ thống quản lý đánh giá của Trung ương theo quy định.

e) Công tác cải cách TTHC: Công tác cải cách TTHC của Sở từng bước đi vào hoạt động có hiệu quả, dần đạt được những mục tiêu và kế hoạch đề ra góp phần đáng kể trong việc thực hiện thành công công tác cải cách TTHC trên địa bàn toàn tỉnh.

2.6. Quản lý nhà nước về công tác Bổ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, bán đấu giá tài sản.

a) Lĩnh vực Luật sư, tư vấn pháp luật: Trên địa bàn tỉnh có 04 tổ chức hành nghề Luật sư, trong đó có 03 Văn phòng Luật sư và 01 Chi nhánh Văn phòng Luật sư *(tổng số có 06 luật sư).*

b) Lĩnh vực giám định tư pháp: - Tỉnh Kon Tum có 02 tổ chức giám định: Trung tâm Pháp y tỉnh thuộc Sở Y tế, Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh. Ngoài ra, còn có Trung tâm quy hoạch và kiểm định chất lượng công trình thuộc Sở Xây dựng cũng thực hiện chức năng giám định nhưng theo Điều 12 Luật Giám định tư pháp thì đây là tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc.

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 43 giám định viên tư pháp, cụ thể: Giám định pháp y 14 người, lĩnh vực giao thông 03 người, khoa học và công nghệ 02 người, kỹ thuật hình sự 10 người *(trong đó có 01 người thuộc bộ phận giám định pháp y),* nông nghiệp 03 người, tài chính 03 người, môi trường 01 người, văn hóa 06 người, xây dựng 02 người.

c) Lĩnh vực quản lý, thanh lý tài sản: Trên địa bàn tỉnh không có người đăng ký hành nghề quản tài viên.

d) Lĩnh vực công chứng: Trên địa bàn tỉnh có 05 tổ chức hành nghề công chứng, trong đó có 02 Phòng công chứng và 03 Văn phòng công chứng. Tổng số có 07 công chứng viên đang hành nghề, trong đó 05 công chứng viên đang hành nghề tại Phòng công chứng và 06 công chứng viên hành nghề tại Văn phòng công chứng.

- Trong 6 tháng đầu năm các Phòng Công chứng đã thực hiện được các loại hợp đồng, giao dịch và chứng thực, như sau: *(số liệu tính từ ngày 01/01/2017-31/5/2017)*

+ Hợp đồng, giao dịch: 3.407 trường hợp, tổng số phí thu được 957.766.000 đồng.

+ Chứng thực chữ ký: 07 trường hợp, phí thu được 70.000 đồng.

+ Sao y bản chính: 454 trường hợp, tổng số phí thu được 16.757.000 đồng.

e) Công tác bán đấu giá tài sản: Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh đã ký 20 hợp đồng bán đấu giá tài sản, với tổng giá khởi điểm 39.660.133.948 đồng. Tổ chức bán đấu giá thành 17 cuộc bán đấu giá tài sản với tổng giá khởi điểm 6.631.361.583 đồng. Tổng giá bán được 6.910.752.792 đồng, tăng 279.391.209 đồng.

g) Công tác trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh:

- Toàn tỉnh có tổng số 03 trợ giúp viên pháp lý, phát triển được 118 cộng tác viên tư vấn thực hiện trợ giúp pháp lý.

- Tổng số vụ việc TGPL tại các Chi nhánh: 119 vụ việc;

- Trợ giúp pháp lý lưu động: đã tổ chức được 10 đợt trợ giúp pháp lý lưu động đến các xã thuộc huyện nghèo Tu Mơ Rông và các xã huyện Kon Plông với 1.673 ngươi tham dự. Tổng số vụ việc đã tư vấn tại chỗ là 242 vụ việc cho 237 người thuộc diện được TGPL;

- Tham gia tố tụng: 02 vụ việc *(trong đó: 01 vụ dân sự và 01 vụ hình sự);* Hướng dẫn nghiệp vụ và nội dung sinh hoạt cho 45 câu lạc bộ trợ giúp pháp lý.

- Phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình tỉnh tổ chức thực hiện Trợ giúp pháp lý thông qua sóng phát thanh bằng tiếng DTTS là BahNah và Xê Đăng với thời lượng từ 7 đến 10 phút được 52 chương trình.

2.7. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

a) Công tác thanh tra: Đã thực hiện 01 cuộc thanh tra về tổ chức và hoạt động đối với Phòng Công chứng số 2. Qua đó, đã phát hiện những tồn tại, thiếu sót được Trưởng đoàn thanh tra nêu ra và đơn vị cũng đã thừa nhận tồn tại, thiếu sót. Vì vậy, các đơn vị đã thực hiện một cách nghiêm túc hơn.

b) Về công tác kiểm tra: Kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra số 635/KL-STP ngày 21/9/2016 của Giám đốc Sở đối với Văn phòng Công chứng Vũ Đăng Đoán. Thanh tra Sở đã ban hành văn bản đề nghị Văn phòng Công chứng Vũ Đăng Đoán tiếp tục thực hiện những nội dung chưa thực hiện theo kết luận thanh tra.

c) Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Trong 6 tháng đầu năm đã trả lời 01 đơn tố cáo của bà Trần Thị Thu Hà, trú tại 40 Lê Hồng Phong, Phường Quyết Thắng, Thành phố Kon Tum về việc công chứng hợp đồng trái pháp luật của Phòng Công chứng số 1 theo quy định.

d) Công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí: Thường xuyên tiến hành kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế "một cửa". Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm điểm quá trình

thi hành nhiệm vụ của từng công chức, viên chức. Đến nay, chưa phát hiện hành vi tham nhũng xảy ra tại cơ quan.

2.8. Công tác xây dựng ngành; đào tạo, bồi dưỡng, báo cáo thống kê.

- Giám đốc Sở đã ban hành: Quyết định Quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức, người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum; Quyết định điều động biệt phái 01 trường hợp viên chức làm việc tại Trung tâm DVBĐGTS tỉnh sang làm việc tại Trung tâm TGPLNN tỉnh; Nâng lương bậc lương thường xuyên đối với CCVC 06 trường hợp; Bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc Trung tâm TGPLNN tỉnh.

- Trong 6 tháng đầu năm 2017, cử 43 lượt công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo bồi dưỡng năm 2017, cụ thể: Học lớp Cao cấp LLCT 01 người; Bồi dưỡng QLNN chương trình CVC 03 người, chương trình CV 05 người; ANQP đối tượng 3 02 người; Đào tạo nghiệp vụ Đấu giá viên 01 người; Đào tạo tiếng DTTS 10 người; Tập huấn các khóa 10 người tham dự; Tham gia các khóa bồi dưỡng 11 người.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định chế độ báo cáo, đảm bảo đúng thời gian quy định.

2.9. Công tác cải cách hành chính và ứng dụng tin học.

Sở Tư pháp luôn duy trì bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế "một cửa" ở các lĩnh vực sau: Lĩnh vực cấp phiếu lý lịch tư pháp; lĩnh vực công chứng tại Phòng công chứng số 1, số 2.

Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO được ngành quan tâm triển khai thực hiện. Sở Tư pháp tiếp tục triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008 theo quy định của pháp luật.

Việc áp dụng công nghệ thông tin tại đơn vị được chú trọng, Sở Tư pháp đã thực hiện việc nối mạng, trao đổi, xử lý thông tin qua mạng; Triển khai thực hiện cấp phiếu LLTP trực tuyến theo tinh thần Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ. Việc đăng tải Thông tin chuyên ngành trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, phổ biến văn bản pháp luật mới của ngành Tư pháp thường xuyên được chú trọng.

3. Tình hình thực hiện các quy định của pháp luật trong việc thành lập, kiện toàn, sát nhập, chia tách giải thể các đơn vị trực thuộc.

- Việc kiện toàn tổ chức và hoạt động của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở được thực hiện theo đúng chủ trương của Đảng và quy định pháp luật về cơ cấu, tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý Nhà nước về công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh.

- Khẳng định vị trí, vai trò của cơ quan tư pháp trong hệ thống các cơ quan nhà nước và trong đời sống xã hội, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước bằng pháp luật, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, phát

huy quyền làm chủ của nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương và của ngành Tư pháp.

4. Việc quản lý, triển khai hoạt động của đơn vị theo quy chế làm việc của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

Sở Tư pháp thường xuyên kiểm tra, giám sát theo dõi việc quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp theo quy định.

5. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế.

- Cơ sở vật chất của đơn vị Sở và một số phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở còn thiếu và chật hẹp *(cụ thể không có chỗ để bố trí tổ 1 cửa trực tiếp công dân theo quy định, diện tích các phòng làm việc chật, trang thiết bị để bảo quản hồ sơ không đảm bảo...)*

- Hiện nay theo Luật công chứng và Luật đấu giá tài sản thì việc bổ nhiệm vào chức danh quản lý của các đơn vị phải có chứng chỉ nghiệp vụ. Do đó, đối với các đơn vị sự nghiệp tự chủ về tài chính bảo đảm chi thường xuyên hiện chưa có quy định về việc giao biên chế cho các đơn vị này, nên không có cơ sở đề xuất UBND tỉnh giao biên chế để bổ nhiệm công chứng viên và đấu giá viên theo quy định của pháp luật.

- Một số đội ngũ cộng tác viên vùng sâu, vùng xa, ban chủ nhiệm câu lạc bộ còn ít kinh nghiệm trong kỹ năng tổ chức phổ biến tuyên truyền pháp luật Trợ giúp pháp lý, kiến thức pháp luật của một số thành viên, ban chủ nhiệm chỉ giới hạn ở một số lĩnh vực pháp luật; Kinh phí dành cho công tác tư pháp nói chung và công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nói riêng còn rất hạn hẹp.

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật nhiều, thường xuyên sửa đổi, bổ sung, ban hành mới nên việc rà soát, thống kê để ban hành quyết định công bố thủ tục hành chính còn gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, các Ngành chưa chủ động phối hợp với đơn vị được giao công tác kiểm soát chất lượng TTHC trong thực hiện việc rà soát, thống kê thuộc Ngành, lĩnh vực quản lý để kịp thời ban hành, công bố các TTHC thuộc thẩm quyền được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bã bỏ hoặc thay thế.

- Công tác Bổ trợ tư pháp có phạm vi khá rộng, phức tạp, thường xuyên có sự bổ sung, sửa đổi các quy định trong khi nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương chưa quan tâm đúng mức đến công tác này nên việc triển khai gặp rất nhiều khó khăn, nhất là trong việc thực hiện thông tin, báo cáo và triển khai các chương trình, kế hoạch do cấp có thẩm quyền ban hành; Nhiều quy định, văn bản pháp luật liên quan đến công tác bổ trợ tư pháp còn chồng chéo, nhiều quy định chưa rõ ràng, cụ thể có thể dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau, lại thường hay sửa đổi, bổ sung nên gây ra một số khó khăn trong việc thực hiện, hướng dẫn triển khai trong thực tế.

*** Nguyên nhân.**

- Khối lượng công việc được giao hiện nay quá nhiều, nhưng số lượng biên chế còn hạn chế so với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra, *(nhiệm vụ tăng nhưng biên chế vẫn giữ nguyên)*. Vì vậy, đôi lúc công việc triển khai của từng đơn vị

chưa kịp thời, hiệu quả. Thực hiện theo tinh giản biên chế, hiện nay biên chế giao cho đơn vị Sở rất ít so với quy định không đủ để bố trí về các phòng chuyên môn theo quy định của Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLL-BTP-BNV. Hiện nay, một số phòng chuyên môn không có chuyên viên để tham mưu công tác, chỉ có 01 đồng chí Lãnh đạo phòng *(cụ thể Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL; Phòng Thanh Tra sở...)*

- Trụ sở đơn vị làm việc xây dựng từ năm 1996 qua thời gian sử dụng đến nay đã xuống cấp, chưa được đầu tư xây dựng mới nên không đảm bảo, trang thiết bị làm việc như máy tính, tủ đựng tài liệu không đủ kinh phí mua sắm mới...

- Đội ngũ cộng tác viên, Ban chủ nhiệm các Câu lạc bộ Trợ giúp pháp lý chưa được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên về kỹ năng, nghiệp vụ Trợ giúp pháp lý.

- Một số phòng, đơn vị thuộc Sở trình UBND tỉnh ký ban hành *(qua Sở Nội vụ)* một số văn bản, nhưng tiến độ chậm ban hành, cụ thể việc ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh *(gửi ngày 11/11/2008 đến nay vẫn chưa ban hành).*

III ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nhìn chung việc phân cấp quản lý nhà nước trong công tác quản lý tổ chức cán bộ, công chức, viên chức phân cấp theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hiện nay đối với từng đơn vị để thuận tiện trong việc theo dõi, thực hiện quản lý, và chịu trách nhiệm về từng nội dung được phân cấp thuộc phạm vi quản lý nhà nước giao nhằm tạo thuận lợi và hiệu quả hơn trong giải quyết công việc. Sở Tư pháp đã tuân thủ các nguyên tắc, quy định về phân cấp, ủy quyền trong lĩnh vực quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, công chức theo Quyết định 06/2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

Việc thực hiện các quy định phân cấp đã tạo điều kiện cho cơ quan, đơn vị chủ động trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền theo quy định; tăng cường trách nhiệm, tính chủ động trong công tác quản lý, điều hành; Tổ chức bộ máy và biên chế các đơn vị thuộc và trực thuộc được kiện toàn, sắp xếp theo hướng tinh, gọn, nâng cao chất lượng hoạt động, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả và đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của UBND tỉnh; Công tác sử dụng công chức được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và vị trí công tác. Đội ngũ công chức được phân công nhiệm vụ cụ thể; phát huy tính chủ động, sáng tạo, khắc phục tình trạng chậm trễ, hiệu quả công việc từng bước được nâng cao.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Qua thời gian thực hiện Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh, Sở Xây dựng đã gặp những khó khăn, vướng mắc trong việc xây dựng các Quy định chức năng nhiệm vụ, Quy chế làm việc của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp. Vì vậy, đề nghị Sở Nội vụ xem xét, hướng dẫn cụ thể hơn để các đơn vị có căn cứ thực hiện đúng theo quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình tổ chức thực hiện theo phân cấp tại Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND tỉnh Kon Tum và hoạt động của đơn vị Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum trong 6 tháng đầu năm 2017./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Chánh Văn phòng Sở;
- Lưu VT;VPS/STP(Sang).

GIÁM ĐỐC